BỘ CÔNG THƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2865/QĐ-BCT	*Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 259/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về kiểm soát thương mại chiến lược.

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- VPB (THCC);
- Lưu: VT, XNK.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Phan Thị Thắng

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2865/QĐ-BCT ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp trung ương				
1	Cấp Giấy phép xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, trung chuyển, quá cảnh hàng hóa lưỡng dụng	Nghị định số 259/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về kiểm soát thương mại chiến lược	Xuất nhập khẩu	Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương
2	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, trung chuyển, quá cảnh hàng hóa lưỡng dụng			
3	Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, trung chuyển, quá cảnh hàng hóa lưỡng dụng do mất, thất lạc, hư hỏng			
4	Xác nhận thực hiện Chương trình tuân thủ nội bộ			
5	Sửa đổi, bổ sung thông tin tại Quyết định xác nhận thực hiện Chương trình tuân thủ nội bộ			

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

A. Thủ tục hành chính cấp Trung ương

I. Lĩnh vực xuất nhập khẩu

1. Cấp Giấy phép xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, trung chuyển, quá cảnh hàng hóa lưỡng dụng

1.1. Trình tự thực hiện

Bước 1: Thương nhân gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, trung chuyển, quá cảnh hàng hóa lưỡng dụng trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc trực tuyến tới cơ quan cấp phép.

Bước 2: Cơ quan cấp phép kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, đúng quy định, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan cấp phép thông báo bằng văn bản cho thương nhân để bổ sung, hoàn thiện.

Bước 3: Trường hợp cần thiết, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định, cơ quan cấp phép gửi hồ sơ tới bộ liên quan để xin ý kiến.

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được công văn xin ý kiến của cơ quan cấp phép, bộ liên quan xem xét hồ sơ và có văn bản trả lời.

Bước 4: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định hoặc kể từ ngày nhận được văn bản trả lời của bộ liên quan, cơ quan cấp phép xem xét cấp Giấy phép cho thương nhân hoặc có văn bản từ chối cấp Giấy phép, nêu rõ lý do.

1.2. Cách thức thực hiện: Thương nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc trực tuyến (nếu có áp dụng) đến cơ quan cấp phép.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp phép xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, trung chuyển, quá cảnh hàng hóa lưỡng dụng: 01 bản chính.

- Văn bản cam kết của người nhập khẩu hoặc người sử dụng cuối cùng về việc hàng hóa không được sử dụng cho mục đích sản xuất vũ khí hủy diệt hàng loạt và không cung cấp cho các tổ chức, cá nhân bị chỉ định: 01 bản chính bằng tiếng Anh và 01 bản dịch tiếng Việt, cả 2 bản được xác nhận bởi thương nhân đề nghị cấp giấy phép.

- Các chứng từ có liên quan đến lô hàng lưỡng dụng: hợp đồng xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, quá cảnh, chuyển khẩu, trung chuyển; giấy phép của cơ quan có thẩm quyền theo quy định hiện hành (nếu có): 01 bản sao.

- Báo cáo tình hình xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, quá cảnh, trung chuyển hàng hóa lưỡng dụng theo giấy phép đã được cấp trước đó theo

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

mẫu tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 259/2025/NĐ-CP của Chính phủ: 01 bản chính (trừ trường hợp thương nhân đề nghị cấp giấy phép theo thời hạn).

- Quyết định của Bộ Công Thương xác nhận thực hiện Chương trình tuân thủ nội bộ theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 259/2025/NĐ-CP của Chính phủ (chỉ áp dụng với trường hợp thương nhân đề nghị cấp giấy phép theo thời hạn).

1.4. Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định hoặc kể từ ngày nhận được văn bản trả lời của bộ liên quan.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, trung chuyển, quá cảnh hàng hóa lưỡng dụng.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Đối với hàng hóa lưỡng dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 259/2025/NĐ-CP của Chính phủ: cơ quan cấp phép là Bộ có thẩm quyền quản lý theo phân công tại Phụ lục I Nghị định số 259/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đối với hàng hóa lưỡng dụng quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 259/2025/NĐ-CP của Chính phủ: cơ quan cấp phép là Bộ Công Thương.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, trung chuyển, quá cảnh hàng hóa lưỡng dụng hoặc văn bản từ chối cấp Giấy phép, nêu rõ lý do.

1.8. Lệ phí: Không thu phí

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị cấp phép xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, trung chuyển, quá cảnh hàng hóa lưỡng dụng theo mẫu tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 259/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

Hàng hóa đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, trung chuyển, quá cảnh thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 4 hoặc khoản 3 Điều 4 Nghị định số 259/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Nghị định số 259/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ của Chính phủ về kiểm soát thương mại chiến lược.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Phụ lục III
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XUẤT KHẨU, TẠM NHẬP TÁI XUẤT, CHUYỂN KHẨU, TRUNG CHUYỂN, QUÁ CẢNH HÀNG HÓA LƯỠNG DỤNG
(Kèm theo Nghị định số 259/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ)

TÊN THƯƠNG NHÂN

Số:…

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...., ngày .... tháng .... năm .....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XUẤT KHẨU, TẠM NHẬP TÁI XUẤT, CHUYỂN KHẨU, TRUNG CHUYỂN, QUÁ CẢNH HÀNG HÓA LƯỠNG DỤNG

Kính gửi:…….

- Tên chính thức của thương nhân đề nghị:
- Tên viết tắt (nếu có):
- Tên thương nhân bằng tiếng nước ngoài (nếu có):
- Tên viết tắt bằng tiếng nước ngoài (nếu có):
- Mã số doanh nghiệp:
- Địa chỉ:
- Địa chỉ trang web (nếu có):
- Phương thức liên lạc:

Điện thoại:

E-mail:

- Cá nhân chịu trách nhiệm khi được liên lạc:

Tên và danh xưng [Ông, bà, cô]:

Đề nghị Bộ … cấp giấy phép xuất khẩu/tạm nhập tái xuất/quá cảnh/ chuyển khẩu/trung chuyển với các thông tin cụ thể như sau:

1. Thông tin về hàng hóa xuất khẩu/tạm nhập tái xuất/quá cảnh/chuyển khẩu/trung chuyển:

- Tên hàng hóa, mô tả và đặc điểm kỹ thuật, công nghệ
- Mã HS; mã ECCN (nếu có)
- Nguồn gốc hàng hóa: Tự sản xuất/ Mua trong nước/ Nhập khẩu (nêu rõ

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

tên thương nhân sản xuất/bán hàng)

- Số lượng:

2. Thông tin tổ chức, cá nhân xuất khẩu/tạm nhập tái xuất/quá cảnh/ chuyển khẩu/trung chuyển:

- Tên tổ chức, cá nhân sử dụng cuối cùng:

- Địa chỉ:

- Mục đích sử dụng:

3. Tuyến đường vận chuyển, cửa khẩu xuất khẩu, tái xuất

4. Các tài liệu kèm theo:

TUYÊN BỐ

Tôi, người ký tên dưới đây, xác nhận rằng:

1. Tôi có đủ thẩm quyền theo quy định của pháp luật Việt Nam trong việc thay mặt *[ghi tên chính thức của thương nhân đề nghị]* trong việc ký Đơn đề nghị này.

2. Tôi đã tìm hiểu, nắm rõ thông tin về việc kiểm soát thương mại chiến lược và cam kết hàng hóa trong giao dịch nêu trên không được người sử dụng cuối cùng sử dụng nhằm mục đích sản xuất vũ khí hủy diệt hàng loạt.

3. Thông tin cung cấp trong Đơn này cùng các Phụ lục kèm theo, nếu có, mà chúng tôi kiểm soát được đều là thông tin trung thực và chính xác. Thông tin mà chúng tôi có được từ bên thứ ba, bao gồm cả thông tin do hãng vận chuyển, đối tác ký hợp đồng v.v… cung cấp đều đã được chúng tôi thẩm định, kiểm tra một cách cẩn thận và có trách nhiệm trước khi đưa vào Đơn này cùng các Phụ lục kèm theo để bảo đảm độ tin cậy cao nhất có thể được.

KÝ TÊN

[Ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu]

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Phụ lục IV

MẪU BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN GIẤY PHÉP XUẤT KHẨU, TẠM NHẬP TÁI XUẤT, CHUYỂN KHẨU, TRUNG CHUYỂN, QUÁ CẢNH HÀNG HÓA LƯỠNG DỤNG

(Kèm theo Nghị định số 259/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ)

TÊN THƯƠNG NHÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: …	
V/v Báo cáo tình hình thực hiện Giấy phép đối với hàng hóa lưỡng dụng	*....., ngày ... tháng ... năm 20...*

Kính gửi: Bộ …

- Tên thương nhân:
- Địa chỉ: Địa chỉ trang web (nếu có):
- Phương thức liên lạc:

Điện thoại: E-mail:

- Cá nhân chịu trách nhiệm khi được liên lạc:
- Đã được phê duyệt Chương trình tuân thủ nội bộ tại Quyết định số … ngày ... tháng … năm ..... của Bộ Công Thương (nếu có).

Căn cứ Nghị định số 259/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về kiểm soát thương mại chiến lược, (thương nhân) xin báo cáo tình hình xuất khẩu/tạm nhập tái xuất/quá cảnh/chuyển khẩu/trung chuyển hàng hóa lưỡng dụng theo các Giấy phép đã được cấp như sau:

STT	Giấy phép do cơ quan cấp phép cấp (số…, ngày..)	Tên hàng hoá	Mã HS	Số lượng/ trị giá (USD)	Nước nhận hàng	Thương nhân nhận hàng	Người sử dụng cuối cùng	Cửa khẩu xuất ra khỏi lãnh thổ Việt Nam	Tờ khai hải quan	Tuyến đường vận chuyển
1										
2										

(Thương nhân) cam kết về nội dung báo cáo, nếu sai (thương nhân) hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA THƯƠNG NHÂN

(Ký tên, ghi rõ họ, tên, chức danh và đóng dấu)

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

2. Sửa đổi, bổ sung Giấy phép xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, trung chuyển, quá cảnh hàng hóa lưỡng dụng

2.1. Trình tự thực hiện

Bước 1: Thương nhân gửi 1 bộ hồ sơ gồm văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy phép kèm theo các tài liệu chứng minh có liên quan đến cơ quan cấp phép.

Bước 2: Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, đúng quy định, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan cấp phép thông báo bằng văn bản (hoặc trực tuyến) cho thương nhân để bổ sung, hoàn thiện.

Bước 3: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định, cơ quan cấp phép xem xét sửa đổi, bổ sung Giấy phép cho thương nhân hoặc có văn bản thông báo từ chối sửa đổi, bổ sung, nêu rõ lý do.

2.2. Cách thức thực hiện: Thương nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc trực tuyến (nếu có áp dụng) đến cơ quan cấp phép.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Hồ sơ đề nghị gồm:

+ Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy phép.

+ Các tài liệu chứng minh có liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

2.4. Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, trung chuyển, quá cảnh hàng hóa lưỡng dụng có nhu cầu sửa đổi, bổ sung Giấy phép đã được cấp.

2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Cơ quan đã cấp Giấy phép xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, trung chuyển, quá cảnh hàng hóa lưỡng dụng.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép được sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thông báo từ chối sửa đổi, bổ sung, nêu rõ lý do.

2.8. Lệ phí: Không thu phí

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

- Thương nhân đã được cấp Giấy phép xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, trung chuyển, quá cảnh hàng hóa lưỡng dụng.

- Giấy phép đã được cấp có nội dung cần sửa đổi, bổ sung.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Nghị định số 259/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về kiểm soát thương mại chiến lược.

3. Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, trung chuyển, quá cảnh hàng hóa lưỡng dụng do mất, thất lạc, hư hỏng

3.1. Trình tự thực hiện

Bước 1: Thương nhân gửi 1 bộ hồ sơ gồm văn bản đề nghị cấp lại Giấy phép kèm theo các tài liệu có liên quan (nếu có) đến cơ quan cấp phép.

Bước 2: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định, cơ quan cấp phép xem xét cấp lại Giấy phép cho thương nhân hoặc có văn bản thông báo từ chối cấp lại, nêu rõ lý do.

3.2. Cách thức thực hiện: Thương nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc trực tuyến (nếu có áp dụng) đến cơ quan cấp phép.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Hồ sơ gồm:

+ Văn bản đề nghị cấp lại Giấy phép;

+ Các tài liệu có liên quan (nếu có).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

3.4. Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, trung chuyển, quá cảnh hàng hóa lưỡng dụng đã được cấp Giấy phép và bị mất, thất lạc, hư hỏng giấy phép.

3.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Cơ quan đã cấp Giấy phép xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, trung chuyển, quá cảnh hàng hóa lưỡng dụng.

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép được cấp lại hoặc văn bản thông báo từ chối cấp lại, nêu rõ lý do.

3.8. Lệ phí: Không thu phí

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có.

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Thương nhân đã được cấp Giấy phép xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, trung chuyển, quá cảnh hàng hóa lưỡng dụng.

- Giấy phép bị mất, thất lạc, hư hỏng.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Nghị định số 259/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về kiểm soát thương mại chiến lược.

4. Xác nhận thực hiện Chương trình tuân thủ nội bộ

4.1. Trình tự thực hiện

Bước 1: Thương nhân gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị xác nhận thực hiện Chương trình tuân thủ nội bộ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc trực tuyến tới Bộ Công Thương.

Bước 2: Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, đúng quy định, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Công Thương thông báo bằng văn bản (hoặc trực tuyến) cho thương nhân đề nghị để bổ sung, hoàn thiện.

Bước 3: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định, Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các bộ có liên quan theo phân công tại Phụ lục I Nghị định số 259/2025/NĐ-CP của Chính phủ tiến hành kiểm tra thực tế cơ sở sản xuất, kinh doanh của thương nhân.

Bước 4: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra thực tế cơ sở sản xuất, kinh doanh, Bộ Công Thương ban hành Quyết định xác nhận thực hiện Chương trình tuân thủ nội bộ hoặc ban hành văn bản trả lời thương nhân về việc không đồng ý xác nhận, nêu rõ lý do.

4.2. Cách thức thực hiện: Thương nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc trực tuyến (nếu có áp dụng).

4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Đơn đề nghị xác nhận thực hiện Chương trình tuân thủ nội bộ theo mẫu quy định: 01 bản chính.

- Bản mô tả hệ thống kiểm soát nội bộ của doanh nghiệp, trong đó phải thể hiện việc đáp ứng và thực hiện Chương trình tuân thủ nội bộ quy định tại Điều 10 Nghị định số 259/2025/NĐ-CP của Chính phủ trong 02 năm gần nhất: 01 bản chính được ký bởi người ký Đơn đề nghị.

- Báo cáo tình hình thực hiện xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, trung chuyển, quá cảnh hàng hóa lưỡng dụng trong 02 năm gần nhất, theo mẫu tại Phụ lục VI Nghị định số 259/2025/NĐ-CP của Chính phủ: 01 bản chính được ký bởi người ký Đơn đề nghị.

4.4. Thời hạn giải quyết:

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định, Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ có liên quan theo phân công tại Phụ lục I Nghị định số 259/2025/NĐ-CP của Chính phủ tiến hành kiểm tra thực tế cơ sở sản xuất, kinh doanh của thương nhân;

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra thực tế cơ sở sản xuất, kinh doanh, Bộ Công Thương ban hành Quyết định xác nhận thực

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

hiện Chương trình tuân thủ nội bộ hoặc ban hành văn bản trả lời thương nhân về việc không đồng ý xác nhận, nêu rõ lý do.

4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân có nhu cầu đề nghị xác nhận thực hiện Chương trình tuân thủ nội bộ.

4.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Bộ Công Thương

4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định xác nhận thực hiện Chương trình tuân thủ nội bộ hoặc văn bản trả lời thương nhân về việc không đồng ý xác nhận, nêu rõ lý do.

4.8. Lệ phí: Không thu phí

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị xác nhận thực hiện chương trình tuân thủ nội bộ theo mẫu tại Phụ lục V Nghị định số 259/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Thương nhân đã thực hiện Chương trình tuân thủ nội bộ từ 02 năm trở lên.

- Chương trình tuân thủ nội bộ đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 259/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

4.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Nghi định số 259/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về kiểm soát thương mại chiến lược.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Phụ lục V
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH TUÂN THỦ NỘI BỘ
(Kèm theo Nghị định số 259/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ)

TÊN THƯƠNG NHÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:...	*...., ngày .... tháng .... năm .....*

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH TUÂN THỦ NỘI BỘ

Kính gửi: Bộ Công Thương.

- Tên chính thức của thương nhân đề nghị:
- Tên viết tắt (nếu có):
- Tên thương nhân bằng tiếng nước ngoài (nếu có):
- Tên viết tắt bằng tiếng nước ngoài (nếu có):
- Mã số doanh nghiệp:
- Địa chỉ:
- Địa chỉ trang web (nếu có):
- Phương thức liên lạc:

Điện thoại

E-mail:

- Cá nhân chịu trách nhiệm khi được liên lạc:

Tên và danh xưng [Ông, bà, cô]:

Bằng đơn này, chúng tôi trân trọng đề nghị Bộ Công Thương xác nhận thực hiện Chương trình tuân thủ nội bộ cụ thể như sau:

1. Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh

a) Các mặt hàng lưỡng dụng mà thương nhân sản xuất, kinh doanh

b) Hoạt động thực hiện [xuất khẩu/tạm nhập tái xuất/chuyển khẩu/trung chuyển/quá cảnh]

2. Hệ thống kiểm soát nội bộ của doanh nghiệp, gồm:

a) Cam kết trách nhiệm của thương nhân, trách nhiệm của chủ doanh nghiệp, trách nhiệm của các bộ phận và nhân viên về kiểm soát thương mại chiến lược theo quy định của pháp luật.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

b) Bộ quy trình về rà soát người sử dụng cuối và mục đích sử dụng của hàng hóa trong giao dịch.

c) Bộ quy trình về cách thức thương nhân thường xuyên cập nhật các quy định pháp luật về kiểm soát thương mại chiến lược.

d) Bộ quy trình về đào tạo nội bộ liên quan tới lĩnh vực này.

đ) Bộ quy trình về lưu trữ thông tin và tài liệu.

e) Bộ quy trình về nghĩa vụ thông báo.

Các tài liệu kèm theo gồm có:

Bản mô tả chi tiết hệ thống kiểm soát nội bộ theo các yêu cầu nêu tại Phụ lục II Nghị định này.

TUYÊN BỐ

Tôi, người ký tên dưới đây, xác nhận rằng:

1. Tôi có đủ thẩm quyền theo quy định của pháp luật Việt Nam trong việc thay mặt [ghi tên chính thức của thương nhân đề nghị] trong việc ký Đơn này.

2. Thông tin cung cấp trong Đơn đề nghị này cùng các tài liệu kèm theo, mà chúng tôi kiểm soát được đều là thông tin trung thực và chính xác.

KÝ TÊN

[Ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu]

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Phụ lục VI
MẪU BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU, TẠM NHẬP TÁI XUẤT, CHUYỂN KHẨU, TRUNG CHUYỂN, QUÁ CẢNH HÀNG HOÁ LƯỠNG DỤNG
(Kèm theo Nghị định số 259/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ)

TÊN THƯƠNG NHÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: … V/v Báo cáo tình hình xuất khẩu/ tạm nhập tái xuất/chuyển khẩu/ trung chuyển/quá cảnh	*....., ngày ... tháng ... năm 20...*

Kính gửi: Bộ Công Thương (Cục Xuất nhập khẩu).

- Tên chính thức của thương nhân đề nghị:
- Địa chỉ:
- Địa chỉ trang web (nếu có):
- Phương thức liên lạc:

Điện thoại: E-mail:

- Cá nhân chịu trách nhiệm khi được liên lạc:
- Đã được phê duyệt Chương trình tuân thủ nội bộ tại Quyết định số … ngày ... tháng … năm ..... của Bộ Công Thương (nếu có).

Căn cứ Nghị định số 259/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về kiểm soát thương mại chiến lược, (thương nhân) xin báo cáo:

1. Tình hình xuất khẩu/tạm nhập tái xuất/chuyển khẩu/trung chuyển/quá cảnh hàng hóa lưỡng dụng trong năm..... (tính từ ngày 01/01/... đến hết ngày 31/12/...) như sau:

STT	Hình thức hoạt động ngoại thương (xuất khẩu/tạm nhập tái xuất/chuyển khẩu/quá cảnh/trung chuyển)	Tên hàng hoá	Mã HS	Số lượng/ trị giá (USD)	Nước nhận hàng	Thương nhân nhận hàng	Người sử dụng cuối cùng	Cửa khẩu xuất ra khỏi lãnh thổ Việt Nam	Tờ khai hải quan	Tuyến đường vận chuyển
1										
2										

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

2. Báo cáo tình hình đảm bảo hệ thống kiểm soát nội bộ theo các yêu cầu nêu tại Phụ lục II Nghị định này (nếu có).

(Thương nhân) cam kết về nội dung báo cáo, nếu sai (thương nhân) hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA THƯƠNG NHÂN
(Ký tên, ghi rõ họ, tên, chức danh và đóng dấu)

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

5. Sửa đổi, bổ sung thông tin tại Quyết định xác nhận thực hiện Chương trình tuân thủ nội bộ

5.1. Trình tự thực hiện

Bước 1: Thương nhân gửi 01 đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung thông tin theo mẫu kèm theo các tài liệu chứng minh có liên quan. Hồ sơ gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc trực tuyến tới Bộ Công Thương trong thời hạn chậm nhất 07 ngày làm việc kể từ ngày có sự thay đổi thông tin

Bước 2: Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, đúng quy định, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Công Thương thông báo bằng văn bản (hoặc trực tuyến) cho thương nhân đề nghị để bổ sung, hoàn thiện.

Bước 3: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đúng quy định, Bộ Công Thương ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung thông tin hoặc gửi văn bản thông báo từ chối sửa đổi, bổ sung, nêu rõ lý do.

5.2. Cách thức thực hiện: Thương nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu có áp dụng).

5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Hồ sơ gồm:

+ Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung thông tin theo mẫu tại Phụ lục VII Nghị định số 259/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

+ Các tài liệu chứng minh có liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

5.4. Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đúng quy định

5.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân đã được Bộ Công Thương xác nhận Chương trình tuân thủ nội bộ có nhu cầu sửa đổi, bổ sung thông tin tại Quyết định xác nhận Chương trình đã được cấp.

5.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Bộ Công Thương.

5.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định sửa đổi, bổ sung thông tin hoặc văn bản thông báo từ chối sửa đổi, bổ sung, nêu rõ lý do.

5.8. Lệ phí: Không thu phí

5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung thông tin về chương trình tuân thủ nội bộ theo Mẫu tại Phụ lục VII Nghị định số 259/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Thương nhân đã được Bộ Công Thương xác nhận Chương trình tuân thủ nội bộ.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

- Quyết định xác nhận đã được cấp có nội dung cần sửa đổi, bổ sung thông tin.

5.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Nghị định số 259/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về kiểm soát thương mại chiến lược.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Phụ lục VII
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THÔNG TIN VỀ CHƯƠNG TRÌNH TUÂN THỦ NỘI BỘ
(Kèm theo Nghị định số 259/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ)

TÊN THƯƠNG NHÂN

Số:…

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...., ngày .... tháng .... năm .....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THÔNG TIN VỀ CHƯƠNG TRÌNH TUÂN THỦ NỘI BỘ

Kính gửi: Bộ Công Thương.

- Tên chính thức của thương nhân đề nghị:
- Địa chỉ:
- Địa chỉ trang web (nếu có):
- Phương thức liên lạc:

Điện thoại: E-mail:

- Cá nhân chịu trách nhiệm khi được liên lạc:

Tên và danh xưng [Ông, bà, cô]:

- Đã được xác nhận thực hiện Chương trình tuân thủ nội bộ tại Quyết định số … ngày ... tháng … năm ..... của Bộ Công Thương.

Bằng đơn này, chúng tôi trân trọng đề nghị được sửa đổi, bổ sung thông tin đã cung cấp tới quý cơ quan trong hồ sơ đề nghị xác nhận thực hiện Chương trình tuân thủ nội bộ.

Tài liệu thuyết minh đề nghị sửa đổi, bổ sung thông tin và bản sao các tài liệu hỗ trợ cho tài liệu thuyết minh được đính kèm tại Phụ lục kèm theo đơn này.

TUYÊN BỐ

Tôi, người ký tên dưới đây, xác nhận rằng (i) tôi có đủ thẩm quyền, theo luật áp dụng, thay mặt *[tên chính thức của thương nhân đề nghị]* trong việc ký Đơn này; và (ii) mọi thông tin cung cấp trong đơn này cùng các Phụ lục kèm theo đều là thông tin trung thực và chính xác.

KÝ TÊN
[Ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu]

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn